

Số: 95 /QĐ-LĐBĐVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Luật bóng đá FIFA 2018/2019

CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178-CT ngày 03 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ Trưởng cho phép thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam kèm theo Quyết định số 243/QĐ-BNV ngày 21 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ thông tư số 13 tại văn bản SEC/2018-C225/bru của Hiệp hội các Liên đoàn bóng đá Quốc tế về việc sửa đổi, bổ sung Luật bóng đá FIFA 2018/2019;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Liên đoàn Bóng đá Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành sửa đổi, bổ sung Luật bóng đá FIFA năm 2018/2019, bao gồm các diễn giải của Luật 1, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 11, 12, 13 và 15 đính kèm.

Điều 2. Ban trọng tài Quốc gia có trách nhiệm triển khai và hướng dẫn thực hiện sửa đổi, bổ sung Luật bóng đá FIFA 2018/2019 có nội dung ghi tại điều 1 đến các Câu lạc bộ bóng đá Chuyên nghiệp, Ngoài Chuyên nghiệp Quốc gia và các trọng tài Quốc gia làm nhiệm vụ trên toàn quốc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông, bà: Ban Trọng tài, Ban Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng Điều hành Trọng tài và các thành viên có liên quan thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực LĐBĐVN (để b/c);
- Lưu: VT.

TUQ. CHỦ TỊCH
TỔNG THƯ KÝ



***Lê Hoài Anh**



SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BÓNG ĐÁ FIFA 2018/2019

(Kèm theo Quyết định số: 95/QĐ-LĐBĐVN ngày 01 tháng 03 năm 2019
của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

THAY ĐỔI:

- Không có giới hạn về số lượng thay người đối với các giải bóng đá trẻ
- Các thay đổi chưa được phép cần phải được Hội đồng luật quốc tế thông qua
- Đối với các giải thuộc hệ thống B- cầu thủ bị 2 lần truất quyền tạm thời và 1 lần thẻ vàng sẽ không được thay thế lại

Luật 1

- Làm rõ về kích thước sân thi đấu
- Đề cập đến việc các cầu thủ đã thay ra được phép làm gì trong khu vực kỹ thuật
- Quảng cáo thương mại không được phép trên mặt đất trong khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA)
- Đề cập đến phòng điều hành video (VOR) và khu vực xem lại tình huống của trọng tài.

Luật 3

- Điều lệ thi đấu cho phép các đội có thể thay thế thêm 1 cầu thủ nếu trận đấu có hiệp phụ, (cho dù chưa sử dụng hết các quyền thay người được phép)
- Tối đa có thể thay 12 cầu thủ đối với các trận đấu giao hữu cấp đội tuyển quốc gia.

Luật 4

- Các thiết bị giao tiếp điện tử nhỏ, cầm tay được phép trong khu vực kỹ thuật nếu các thiết bị này được sử dụng vì mục đích huấn luyện/chiến thuật hoặc để phục vụ cầu thủ.
- Giới thiệu dấu công nhận chất lượng FIFA đối với các thiết bị theo dõi phong độ cầu thủ EPTS, và các dữ liệu từ thiết bị này có thể được thu nhận ngay trong khu vực kỹ thuật trong thời gian diễn ra trận đấu.
- Hướng dẫn chi tiết về những điều được phép và không được phép đối với trang phục cầu thủ
- Cầu thủ phải rời sân vì những vấn đề về trang phục quay trở lại sân mà không được trọng tài cho phép và làm ảnh hưởng đến trận đấu sẽ bị phạt bằng quả đá phạt trực tiếp (hoặc penalty)

Luật 5

- Cầu thủ phải rời sân vì những vấn đề về trang phục quay trở lại sân mà không được trọng tài cho phép và làm ảnh hưởng đến trận đấu sẽ bị phạt bằng quả đá phạt trực tiếp (hoặc penalty)

Luật 5

- Liên quan đến VARs và VARs trợ giúp (AVARs), khả năng sử dụng phương pháp quay chậm video của một trọng tài nhằm đưa ra quyết định đúng.
- Một số lỗi bị truất quyền thi đấu có thể được xem lại cho dù trận đấu đã được bắt đầu lại.
- Phân biệt giữa trọng tài trên sân và trọng tài video
- Các trọng tài không được phép đeo camera
- Đưa ký hiệu “kiểm tra” và “xem lại” vào quá trình sử dụng VAR

Luật 6

- Trách nhiệm của VAR và AVAR

Luật 7

- Thời gian nghỉ uống nước không được vượt quá 1 phút
- Được phép bù thêm thời gian cho việc nghỉ uống nước và xem lại VAR

Luật 10

- Đá luân lưu- Thủ môn thay thế không được phép đá luân lưu trong “vòng” đó nếu thủ môn đã tham gia đá luân lưu rồi.

Luật 11

- Điểm chạm đầu tiên khi bóng được chơi/chạm là thời điểm xác định việt vị

Luật 12

- “Cản” được coi là lỗi bị truất quyền thi đấu và chịu quả đá phạt trực tiếp.
- Ném một vật vào bóng hoặc cầm một vật đánh vào bóng bị phạt quả trực tiếp (không phải lỗi chơi bóng bằng tay)
- Nếu bóng bị bật lại từ thủ môn, thủ môn vẫn được dùng tay chơi bóng lần thứ hai thậm chí nếu lần thứ nhất việc bắt/giữ bóng là cố ý
 - Nếu trọng tài cho áp dụng phép lợi thế với lỗi ngăn cản cơ hội ghi bàn rõ rệt, cầu thủ sẽ bị phạt thẻ vàng cho dù có hoặc không có bàn thắng. (Trừ trường hợp lỗi đặc biệt nghiêm trọng, hành vi bạo lực)
- Vào khu vực xem lại tình huống hoặc đưa ra ký hiệu TV sẽ bị phạt thẻ vàng.
- Nếu 2 cầu thủ bị phạt thẻ vàng riêng biệt ở hai thời điểm gần nhau, trọng tài sẽ gơ cả 2 thẻ vàng. Tương tự như vậy đối với trường hợp thẻ đỏ.
- Vào phòng vận hành video (VOR) sẽ bị truất quyền thi đấu

- Nếu cầu thủ bị phạm lỗi ngoài khu vực sân thi đấu (khi bóng đang trong cuộc) với một ai đó trong đội mình (bao gồm cả quan chức đội bóng), cầu thủ sẽ bị quả phạt gián tiếp tại khu vực đường biên.

Luật 13

- Làm rõ việc đá phạt cũng áp dụng khi cầu thủ dự bị, cầu thủ đã được thay ra, cầu thủ bị thẻ đỏ, quan chức đội bóng phạm lỗi

Luật 15

- Một cầu thủ phải đứng để ném biên (không được quỳ, ngồi ...)
Ngoài ra, các từ ngữ sau sẽ được bỏ đi:
Luật 2
 - Liên quan đến việc nhãn hiệu chất lượng trên bóng trước đây:
 - “Bóng mang nhãn hiệu “FIFA approved”, “FIFA inspected” hoặc “International Matchball Standard” có thể được sử dụng ở những giải nêu trên cho đến ngày 31/7/2017”.
- Các chi tiết về thay đổi Luật (theo thứ tự luật)
Danh sách các thay đổi luật thi đấu từ năm 2017/18. Đối với mỗi thay đổi, các từ ngữ cũ và các từ ngữ mới/thay đổi/được bổ sung vào sẽ được giải thích cụ thể

THAY ĐỔI LUẬT

Văn bản bổ sung

(...) Các Liên đoàn quốc gia, Liên đoàn châu lục và FIFA có thể lựa chọn sửa đổi tất cả hoặc một phần luật thi đấu mà họ chịu trách nhiệm (...)

Đối với các cấp độ ngoại trừ các giải đấu liên quan đến CLB đội hình 1 ở các giải hàng đầu:

- Số lượng thay người cho mỗi đội bóng tối đa là 5 cầu thủ, riêng bóng đá trẻ sẽ do Liên đoàn Quốc gia, Liên đoàn châu lục hoặc FIFA tự quyết định.

Giải thích:

Cuộc họp chung hàng năm AGM năm 2017 thông qua việc sửa đổi Luật thi đấu nhằm tăng số lượng đội tham dự nhưng vô tình làm giảm sự tham dự của một số quốc gia, nơi cho phép thay 7 người đối với giải trẻ; vì thế thay đổi này cho phép thay thế hơn 5 cầu thủ đối với bóng đá trẻ.

THAY ĐỔI LUẬT

Sự cho phép đối với một số thay đổi khác

Văn bản bổ sung:

Các Liên đoàn quốc gia có thể thông qua các sửa đổi khác nhau đối với các giải đấu khác nhau- không nhất thiết phải cùng áp dụng đối với tất cả các giải. Tuy nhiên, mọi sự thay đổi phải được Hội đồng luật quốc tế IFAB cho phép.

Giải thích:

Chỉ IFAB mới có quyền cho phép các sửa đổi

LUẬT SỬA ĐỔI

Các chỉ dẫn đối với truất quyền tạm thời (khu vực dành cho cầu thủ bị truất quyền tạm thời)

Hệ thống truất quyền tạm thời - (Hệ thống B)

Bổ sung:

- Một cầu thủ bị truất quyền tạm thời lần thứ hai trong cùng một trận đấu sẽ nhận hình phạt đình chỉ tạm thời và sau đó sẽ không được tiếp tục tham gia trận đấu. Cầu thủ đó có thể được thay sau khi kết thúc thời gian đình chỉ tạm thời thứ hai nếu đội bóng còn quyền thay người nhưng cầu thủ đã nhận một thẻ vàng đình chỉ không tạm thời có thể không được thay thế.

Giải thích:

Một cầu thủ nhận hai lần đình chỉ tạm thời có thể được thay sau khi kết thúc thời gian đình chỉ tạm thời thứ hai. Tuy nhiên, một cầu thủ đã nhận một thẻ vàng đình chỉ không tạm thời (và đã nhận 3 thẻ vàng) không nên được thay thế.

LUẬT 1 - SÂN THI ĐẤU

Sơ đồ kẻ sân thi đấu

Bổ sung

- Đo sân từ viền ngoài của các đường kẻ vì các đường kẻ sân cũng là một phần của sân.
- Chấm phạt đền được đo từ chính giữa chấm tới viền sau của vạch cầu môn.

Giải thích

Bổ sung thêm sơ đồ đo các khoảng cách kẻ sân.

LUẬT 1 - SÂN THI ĐẤU

9. Khu vực kỹ thuật

Bổ sung

Khu vực kỹ thuật tại các trận đấu trong các sân vận động được thiết kế khu vực dành riêng có ghế ngồi cho các quan chức đội, các cầu thủ dự bị và các cầu thủ đã thay ra như nêu dưới đây: (...)

Giải thích

Các cầu thủ đã thay ra được phép ngồi tại khu vực kỹ thuật.

LUẬT 1 - SÂN THI ĐẤU

12. Quảng cáo thương mại

Bổ sung

Không được phép quảng cáo thương mại dưới bất kỳ hình thức nào, dù thật hay ảo, trên sân thi đấu, trên mặt sân trong khu vực được bao quanh bởi lưới cầu gôn, khu vực kỹ thuật hoặc khu vực xem lại tình huống dành trọng tài (RRA) hoặc trên mặt sân trong (...)

Giải thích:

Bổ sung khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA) trong các khu vực cấm quảng cáo thương mại trên sân.

LUẬT 1 - SÂN THI ĐẤU

14. Trợ lý trọng tài bằng video (VARs) (phần mới)

Bổ sung:

Tại các trận đấu sử dụng VARs phải có một phòng vận hành video (VOR) và ít nhất một khu vực xem lại tình huống dành cho trọng tài (RRA)

Phòng vận hành video (VOR)

Phòng VOR là nơi làm việc của các trợ lý trọng tài bằng video (VAR), trợ lý VAR (AVAR) và người vận hành video (OR); phòng này có thể bên trong hoặc gần sân hoặc ở vị trí xa hơn. Chỉ những người có thẩm quyền mới được phép vào phòng VOR hoặc liên lạc với VAR, AVAR và OR trong suốt trận đấu.

Một cầu thủ, cầu thủ dự bị hoặc đã thay ra sẽ bị truất quyền thi đấu nếu vào phòng VOR; một quan chức đội vào phòng VOR sẽ bị đuổi khỏi khu vực kỹ thuật.

Khu vực xem lại tình huống dành cho trọng tài (RRA)

Tại các trận đấu sử dụng VARs phải có ít nhất một khu vực xem lại tình huống dành cho trọng tài (RRA) để trọng tài thực hiện việc xem lại tình huống ngay tại sân (OFR). Khu vực RRA phải:

- Là nơi dễ quan sát bên ngoài sân thi đấu
- Được đánh dấu rõ ràng

Một cầu thủ, cầu thủ dự bị hoặc đã thay ra sẽ nhận thẻ vàng nếu vào khu vực RRA; một quan chức đội bóng vào khu vực RRA sẽ bị nhận cảnh cáo công khai (hoặc nhận thẻ vàng nếu thẻ vàng áp dụng cho các quan chức đội).

Giải thích:

Tham chiếu cần thiết nêu trong Luật về "khu vực làm việc" được sử dụng như một phần của quy trình VAR.

LUẬT 3 - CÁC CẦU THỦ

2. Số lần thay người

Các giải đấu chính thức

Bổ sung:

Điều lệ giải phải quy định:

- Số lần thay người, từ 3 tới tối đa 12 lần
- Sẽ được thay bổ sung thêm 1 lần nếu trận đấu có hiệp phụ (dù đội đã sử dụng hết hoặc chưa hết quyền thay người)

Giải thích:

Hai năm thử nghiệm áp dụng luật thay người thứ 4 tại các trận đấu có hiệp phụ đã thành công. Không xét tới số lần thay người tối đa trong thời gian thi đấu chính thức, với sự thay đổi này, các nhà tổ chức giải có thẩm quyền cho phép mỗi đội sử dụng thêm một lần thay người bổ sung trong hiệp phụ.

LUẬT 3 - CÁC CẦU THỦ

2. Số lần thay người

Các trận đấu khác

Văn bản cũ:

Tại các trận của đội tuyển quốc gia “A”, được thay tối đa 6 cầu thủ.

Văn bản mới:

Tại các trận của đội tuyển quốc gia “A”, được đăng ký tối đa 12 cầu thủ dự bị và được thay đổi đa 6 cầu thủ.

Giải thích:

Đối với các trận giao hữu của đội tuyển quốc gia “A”, được đăng ký tối đa 12 cầu thủ dự bị. Quy định này phù hợp với các trận đấu có tính cạnh tranh và tránh việc không đủ chỗ ngồi trong khu vực kỹ thuật.

LUẬT 4 - TRANG THIẾT BỊ CẦU THỦ

4. Thiết bị khác

Liên lạc điện tử

Văn bản cũ:

Các cầu thủ (...)

Các quan chức đội không được phép sử dụng bất kỳ phương tiện liên lạc điện tử nào ngoại trừ liên quan trực tiếp tới an toàn hoặc sức khoẻ của cầu thủ.

Văn bản mới:

Các cầu thủ (...)

Các quan chức đội không được phép sử dụng phương tiện liên lạc điện tử ngoại trừ khi liên quan trực tiếp tới an toàn hoặc sức khoẻ của cầu thủ hoặc vì lý do chuyên môn/huấn luyện nhưng chỉ được sử dụng các thiết bị nhỏ, di động, cầm tay (ví dụ: micro, tai nghe, ống nghe, điện thoại thông minh/di động, đồng hồ thông minh, tablet, laptop). Quan chức đội sử dụng thiết bị không được cho phép hoặc có hành vi không phù hợp do sử dụng thiết bị liên lạc điện tử sẽ bị đuổi khỏi khu vực kỹ thuật.

Giải thích:

Vì không thể ngăn cản việc liên lạc từ khu vực kỹ thuật và việc trao đổi thông tin chuyên môn/huấn luyện hoặc sức khoẻ cầu thủ là hợp lý (nhưng không phải quyết định của trọng tài), điều luật sẽ hướng tới hành vi từ việc sử dụng những thiết bị liên lạc này.

LUẬT 4 - TRANG THIẾT BỊ CẦU THỦ

4. Thiết bị khác

Hệ thống điện tử theo dõi phong độ cầu thủ

Bổ sung (và điều chỉnh):

Khi thiết bị công nghệ đeo (WT) như một phần của hệ thống điện tử theo dõi phong độ cầu thủ (EPTS) được sử dụng trong các trận đấu tại những giải đấu chính thức tổ chức dưới sự bảo trợ của FIFA, các Liên đoàn bóng đá quốc gia và châu lục, Ban tổ chức giải phải đảm bảo các thiết bị công nghệ gắn trên trang phục của cầu thủ không gây nguy hiểm và phải có ký hiệu sau:



Ký hiệu này chứng minh thiết bị đã chính thức được thử nghiệm và đạt các yêu cầu an toàn tối thiểu của Tiêu chuẩn đối với trận đấu quốc tế do FIFA xây dựng và IFAB thông qua. Các viện thực hiện thử nghiệm phải được FIFA phê duyệt. ~~Thời gian chuyển giao tới 31/5/2018.~~

Khi hệ thống điện tử theo dõi phong độ cầu thủ (EPTS) được sử dụng (theo thoả thuận của Liên đoàn bóng đá quốc gia/ Ban tổ chức giải), Ban tổ chức giải phải đảm bảo các dữ liệu và thông tin truyền từ EPTS tới khu vực kỹ thuật trong suốt trận đấu tại một giải chính thức là đáng tin cậy và chính xác.

Tiêu chuẩn chuyên nghiệp được FIFA xây dựng và IFAB phê duyệt nhằm hỗ trợ các nhà tổ chức giải đấu trong quá trình phê duyệt các hệ thống điện tử theo dõi phong độ cầu thủ chính xác và tin cậy. Tiêu chuẩn chuyên nghiệp sẽ được triển khai trong giai đoạn chuyển giao cho tới 1/6/2019. Ký hiệu dưới đây thể hiện một thiết bị/hệ thống EPTS đã được chính thức thử nghiệm và đạt các yêu cầu về cung cấp dữ liệu vị trí trong bóng đá chính xác và tin cậy:



Giải thích:

Chỉ ra các thay đổi trong việc sử dụng dữ liệu EPTS và sự phát triển của Tiêu chuẩn chất lượng FIFA.

LUẬT 4 - TRANG THIẾT BỊ CẦU THỦ

5. Khẩu hiệu, biểu ngữ, hình ảnh và quảng cáo

Bổ sung:

Nguyên tắc:

- Luật 4 áp dụng cho toàn bộ trang thiết bị (bao gồm trang phục) được mang theo bởi cầu thủ, cầu thủ dự bị và cầu thủ đã thay ra; các nguyên tắc của luật này cũng áp dụng với toàn bộ quan chức đội tại khu vực kỹ thuật.
- (Thường) cho phép những điều sau đây:
 - Số áo, tên trên áo, logo đội bóng, các khẩu hiệu, biểu ngữ quảng bá cho giải đấu, truyền tải thông điệp về tôn trọng và liêm chính cũng như các hình thức quảng cáo khác được cho phép theo Điều lệ giải hoặc Điều lệ FIFA, Liên đoàn châu lục, Liên đoàn quốc gia.
 - Thông tin của một trận đấu: các đội, ngày, giải đấu/sự kiện, địa điểm thi đấu
- Các khẩu hiệu, biểu ngữ hoặc hình ảnh được phép sử dụng chỉ nên xuất hiện tại mặt trước áo và/hoặc băng tay.
- Trong một số trường hợp, khẩu hiệu, biểu ngữ hoặc các hình ảnh chỉ được phép xuất hiện trên băng tay đội trưởng.

Diễn giải luật:

Khi giải thích một khẩu hiệu, biểu ngữ hoặc hình ảnh được cho phép hay không, cần lưu ý những điều sau:

Luật 12 (Phạm lỗi và hành vi không đúng), yêu cầu trọng tài có hành động đối với một cầu thủ khi cầu thủ đó:

- Sử dụng ngôn ngữ và/hoặc có cử chỉ công kích, lăng mạ, sỉ nhục
- Có hành vi khiêu khích, nhạo báng hoặc kích động

Bất kỳ khẩu hiệu, biểu ngữ hoặc hình ảnh phạm vào một trong những điều nêu trên đây sẽ bị cấm.

Trong khi phạm trừ “tôn giáo” và “cá nhân” tương đối dễ định nghĩa, phạm trừ “chính trị” ít rõ ràng hơn nhưng các khẩu hiệu, biểu ngữ hoặc hình ảnh sẽ bị cấm nếu liên quan tới những điều nêu sau đây:

- Bất kỳ người nào, dù còn sống hay đã chết (ngoại trừ là một phần trong tên chính thức của giải đấu)
- Bất kỳ nhóm/tổ chức/đảng chính trị quốc gia hoặc quốc tế, địa phương, khu vực...
- Bất kỳ cơ quan chính quyền quốc gia, địa phương, khu vực hoặc các phòng, ban chức năng thuộc các cơ quan đó...
- Bất kỳ tổ chức có sự phân biệt đối xử
- Bất kỳ tổ chức có hoạt động/mục đích xúc phạm một số người

- Bất kỳ hoạt động/sự kiện chính trị đặc biệt

Khi tưởng niệm một sự kiện mang tính quốc gia hoặc quốc tế quan trọng, cần cân nhắc các vấn đề nhạy cảm liên quan tới đội bạn (bao gồm cổ động viên đội bạn) và công chúng.

Điều lệ giải phải nêu rõ các hạn chế/giới hạn khác, cụ thể liên quan tới kích cỡ, số lượng và vị trí sử dụng các khẩu hiệu, biểu ngữ và hình ảnh được phép. Các tranh cãi về khẩu hiệu, biểu ngữ và hình ảnh nên được giải quyết trước khi trận đấu/giải đấu diễn ra.

Giải thích:

Chỉ dẫn này giúp các nhà tổ chức giải, các Liên đoàn quốc gia, Liên đoàn Châu lục và FIFA quyết định cái gì có thể xuất hiện trên trang thiết bị của cầu thủ.

LUẬT 4 - TRANG THIẾT BỊ CẦU THỦ

6. Vi phạm và các hình phạt

Bổ sung:

Một cầu thủ vào sân không được sự cho phép của trọng tài sẽ bị phạt và nếu trận đấu bị dừng để phạt thẻ, một quả phạt gián tiếp sẽ được thực hiện từ vị trí bóng tại thời điểm trận đấu bị dừng, ngoại trừ việc cầu thủ vào sân gây ảnh hưởng/cản trở trận đấu, sẽ có quả phạt trực tiếp (hoặc phạt đền) được thực hiện từ vị trí xảy ra tình huống.

Giải thích:

Trận đấu bắt đầu lại nếu một cầu thủ trở lại sân mà không được sự cho phép và gây ảnh hưởng tới trận đấu (nhất quán với Luật 3).

LUẬT 5 - TRỌNG TÀI

4. Trợ lý trọng tài bằng video (VAR) (phần mới)

Bổ sung:

VARs chỉ được phép sử dụng khi ban tổ chức giải/trận đấu hoàn thành các thủ tục về VAR và thực hiện các yêu cầu (như nêu tại sổ tay VAR) và nhận được sự đồng ý bằng văn bản từ FIFA và IFAB.

Trọng tài được hỗ trợ bởi VAR chỉ trong tình huống 'lỗi rõ ràng và hiển nhiên' hoặc 'tình huống bỏ lỡ nghiêm trọng' liên quan tới:

- Bàn thắng/không có bàn thắng
- Phạt đền/không phạt đền
- Thẻ đỏ trực tiếp (không phải thẻ vàng thứ hai)
- Nhận định lỗi sai khi trọng tài phạt thẻ hoặc truất quyền thi đấu sai cầu thủ của đội phạm lỗi

Sự hỗ trợ từ Trợ lý trọng tài Video (VAR) sẽ liên quan tới việc xem lại video về sự cố. Trọng tài sẽ là người đưa ra quyết định cuối cùng có thể hoàn toàn dựa trên thông tin do VAR cung cấp và/hoặc trọng tài trực tiếp xem lại video về sự cố đó (xem lại trên sân).

Ngoại trừ một “sự cố nghiêm trọng bị bỏ lỡ”, trọng tài (và nơi các quan chức trận đấu có liên quan khác trên sân) phải luôn là (những) người đưa ra quyết định (bao gồm quyết định không phạt một lỗi có khả năng xảy ra); quyết định này không thay đổi trừ phi đó là một “lỗi rõ ràng”.

Xem lại sau khi trận đấu đã được bắt đầu lại:

Nếu trận đấu bị dừng lại và được bắt đầu lại, trọng tài chỉ có thể xem lại và đưa ra các hình thức xử phạt hợp lý, đối với trường hợp nhận định lỗi sai hoặc đối với lỗi truất quyền thi đấu có khả năng xảy ra liên quan đến hành vi thô bạo, nhỏ, cắn hoặc xúc phạm nghiêm trọng, lãng mạ và/hoặc (các) cử chỉ lãng mạ.

Giải thích:

Bao hàm điều khoản khi trọng tài sử dụng hỗ trợ qua video (thông qua VAR) Liên quan tới việc trọng tài có thể sử dụng thông tin từ việc xem lại các tình huống qua video đối với những lỗi truất quyền thi đấu cụ thể và nhận định sai/nhầm, thậm chí cả khi trận đấu đã được bắt đầu lại.

LUẬT 5 - TRỌNG TÀI

5. Trang thiết bị của trọng tài

Các trang thiết bị khác

Văn bản bổ sung:

Các trọng tài và các quan chức “Có mặt trên sân” khác không được phép đeo trang sức hoặc các trang thiết bị điện tử nào khác, bao gồm camera.

Giải thích:

Làm rõ rằng các trọng tài và các quan chức trận đấu khác “trên sân” không được phép sử dụng hoặc mang camera.

LUẬT 6 - CÁC QUAN CHỨC TRẬN ĐẤU KHÁC

Văn bản bổ sung (và sửa đổi):

Các quan chức trận đấu khác (hai trợ lý trọng tài, trọng tài thứ tư, hai trợ lý trọng tài bổ sung, trợ lý trọng tài dự phòng, trợ lý trọng tài video (VAR) và ít nhất một trợ lý VAR (AVAR) có thể được bổ nhiệm cho các trận đấu. Họ sẽ hỗ trợ trọng tài kiểm soát trận đấu thể theo Luật thi đấu nhưng quyết định cuối cùng vẫn là của trọng tài.

Trọng tài, các trợ lý trọng tài, trọng tài thứ tư, các trợ lý trọng tài bổ sung và trợ lý trọng tài dự phòng là các quan chức trận đấu “trên sân”.

VAR và AVAR là các quan chức trận đấu “video) và hỗ trợ trọng tài tuân thủ theo các trình tự VAR như IFAB quyết định.

(...)

Ngoại trừ trợ lý trọng tài dự phòng, các quan chức trận đấu “trên sân” hỗ trợ trọng tài (...)

Các quan chức trận đấu “trên sân” hỗ trợ trọng tài trong việc khảo sát sân thi đấu (...)

Giải thích:

- Liên quan tới các Luật về quan chức trận đấu - những người được bổ nhiệm để vận hành hệ thống VAR
- Sự phân biệt được tạo ra giữa các quan chức trận đấu “trên sân” và các quan chức trận đấu “Video”

LUẬT 6 - CÁC QUAN CHỨC TRẬN ĐẤU KHÁC

5. Các quan chức trận đấu Video (*phần mới*):

Văn bản bổ sung:

- Một trợ lý trọng tài Video (VAR) là quan chức trận đấu có thể hỗ trợ trọng tài đưa ra quyết định bằng cách xem lại tình huống chỉ đối với “lỗi rõ ràng và hiển nhiên” hoặc “sự cố nghiêm trọng bị bỏ lỡ” liên quan tới bàn thắng/không bàn thắng, phạt đền/không phạt đền, thẻ đỏ trực tiếp (không phải thẻ vàng thứ hai) hoặc 1 tình huống nhận định lỗi sai khi trọng tài rút thẻ vàng hoặc truất quyền thi đấu sai cầu thủ của đội phạm lỗi.

Trợ lý của trợ lý trọng tài Video (AVAR) là quan chức trận đấu giúp đỡ VAR bằng cách:

- Xem hình ảnh qua tivi khi tổ VAR bạn kiểm tra hoặc xem lại tình huống
- Lưu các sự cố liên quan đến VAR và bất cứ các vấn đề nào về công nghệ hoặc liên lạc
- Hỗ trợ việc liên lạc giữa VAR và trọng tài đặc biệt khi tổ VAR bạn kiểm tra/xem lại (ví dụ: thông báo cho trọng tài “dừng trận đấu” hoặc “trì hoãn việc bắt đầu lại trận đấu”....
- Lưu lại thời gian “chết” khi trận đấu bị trì hoãn để “kiểm tra” hoặc xem lại
- Thông tin liên lạc về quyết định liên quan đến VAR tới các bên liên quan

Giải thích:

Liệt kê ra các nhiệm vụ chính của các quan chức trận đấu “video”

LUẬT 7 - THỜI GIAN TRẬN ĐẤU

2. Nghỉ giữa hiệp

Văn bản bổ sung:

(...), một khoảng nghỉ ngắn để uống nước (**tối đa 1 phút**) được phép vào lúc nghỉ giữa hiệp của hiệp phụ.

Giải thích:

Để tránh các quãng nghỉ để uống nước trở thành các quãng nghỉ để chỉ đạo chiến thuật dài dòng, thời gian quãng nghỉ đó cần được giới hạn/xác định. Việc giới hạn này không áp dụng với “nghỉ uống nước” vì lý do y tế.

LUẬT 7 - THỜI GIAN TRẬN ĐẤU

3. Bù thời gian bị mất

Văn bản bổ sung:

Trọng tài sẽ bù thêm giờ vì tất cả các khoảng thời gian bị mất trong suốt mỗi hiệp đấu đó

(...)

- Dừng trận đấu để uống nước (không được quá một phút) hoặc các lý do về y tế khác trong phạm vi cho phép thể theo luật thi đấu
- trì hoãn trận đấu liên quan tới việc tổ VAR kiểm tra và xem lại

Giải thích:

Liên quan tới thời gian bổ sung đối với các tình huống tạm dừng trận đấu để uống nước và để tổ VAR kiểm tra/xem lại.

LUẬT 10 - QUYẾT ĐỊNH KẾT QUẢ CỦA TRẬN ĐẤU

3. Đá luân lưu 11 mét

Trình tự

Văn bản bổ sung:

Thủ môn không thể tiếp tục thi đấu trước hoặc trong khi việc đá luân lưu 11 mét đang diễn ra có thể được thay thế (...) nhưng thủ môn đã thay ra sẽ không được tiếp tục tham gia nữa và không được thực hiện lần sút nào. Nếu thủ môn đã thực hiện 1 lần sút, thủ môn vào thay thế không thực hiện lần sút nào cho tới vòng đá tiếp theo.

Giải thích:

Làm rõ rằng nếu thủ môn bị thay ra và đã thực hiện một lần sút, thủ môn vào thay thế sẽ không được thực hiện lần sút nào cho tới “vòng” sút tiếp theo.

LUẬT 11 - VIỆT VỊ

2. Lỗi việt vị:

Văn bản bổ sung:

Cầu thủ ở vị trí việt vị vào thời điểm bóng được chơi hoặc chạm bởi một đồng đội của cầu thủ đó chỉ bị phạt ...

- Điểm tiếp xúc đầu tiên của việc “chơi” hoặc “chạm” bóng nên được sử dụng

Giải thích:

Việc quay chậm chỉ ra sự khác biệt có thể nhận thấy giữa điểm tiếp xúc đầu tiên và cuối cùng với bóng do vậy việc định nghĩa về thời điểm chính xác khi bóng được “chơi” là cần thiết khi xét các lỗi việt vị.

LUẬT 12 - LỖI VÀ CÁC HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

1. Phạt trực tiếp:

Văn bản bổ sung:

Quả phạt trực tiếp khi một cầu thủ phạm một trong các lỗi sau:

(...)

- Cấn hoặc nhổ nước bọt vào ai đó

- Ném đồ vật vào bóng, cầu thủ đối phương hoặc quan chức trận đấu, hoặc cầm 1 vật nào đó để tiếp xúc với bóng

Văn bản xoá đi:

Dùng tay chơi bóng:

- Dùng một vật thể đang cầm ở tay để chạm bóng (quần áo, bọc ống khuỷu...) là phạm lỗi
- Ném một vật chạm mạnh vào bóng (giấy dính, bọc ống khuỷu...) là phạm lỗi

Giải thích:

Liên quan tới hành động cản (một lỗi hiếm khi xảy ra) với quả phạt trực tiếp (và cũng nằm trong danh sách lỗi truất quyền thi đấu)

Ném một vật vào bóng hoặc dùng một vật đang cầm trong tay để chạm bóng được quy vào một loại lỗi riêng và không bao hàm trong lỗi dùng tay chơi bóng do vậy thủ môn có thể bị phạt đối với những hành vi như vậy trong phạm vi khu vực penalty.

LUẬT 12 - LỖI VÀ CÁC HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

2. Quả phạt gián tiếp

Văn bản sửa đổi:

Thủ môn được coi là kiểm soát bóng khi:

- Bóng ở giữa (...) hoặc chạm bóng bằng bất cứ phần nào của bàn tay hoặc cánh tay ngoại trừ trường hợp bóng bật trở lại từ phía thủ môn hoặc...(…)

Giải thích:

Các thủ môn thường cố gắng bắt/giữ/chặn hoặc “đỡ” bóng nhưng vì đây là hành động dùng tay chạm bóng “có chủ ý” họ kiểm soát bóng một cách kỹ thuật do vậy không thể cầm bóng lên. Đây không phải là chủ ý của Luật và không thực thi; bỏ từ “vô tình” để làm rõ luật.

LUẬT 12 - CÁC LỖI VÀ HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

3. Hình thức kỷ luật

Phép lợi thế

Văn bản sửa đổi:

Nếu trọng tài cho hưởng phép lợi thế đối với 1 lỗi mà theo đó sẽ bị cảnh cáo/truất quyền thi đấu, thì việc cảnh cáo/truất quyền thi đấu sẽ được thực hiện khi bóng ngoài cuộc ngay sau đó, trừ trường hợp (bỏ chữ khi) đối với lỗi ngăn

cán một cơ hội ghi bàn rõ rệt (dẫn đến bàn thắng → bỏ) cầu thủ bị cảnh cáo vì hành vi phi thể thao”.

Giải thích:

Nếu trọng tài cho hưởng phép lợi thế đối với tình huống DOGSO và một bàn thắng được ghi đó là thẻ vàng nhưng về mặt chuyên môn nếu không có bàn thắng sẽ dẫn đến việc Luật cho rằng đó nên là thẻ đỏ. Điều này chưa từng được áp dụng và không bị coi là “công bằng” như khi áp dụng phép lợi thế một cách hiệu quả, có nghĩa là cơ hội ghi bàn rõ rệt vẫn còn;

Kết quả là, thẻ vàng sẽ là công bằng nhất, dù là có bàn thắng hay không.

LUẬT 12 - CÁC LỖI VÀ HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

3. Hình thức kỷ luật

Các lỗi bị cảnh cáo

Văn bản bổ sung:

Một cầu thủ bị cảnh cáo nếu vi phạm:

(...)

- Vào khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA)
- Ra ký hiệu yêu cầu xem VAR một cách thái quá
Một cầu thủ dự bị hoặc cầu thủ đã thay ra nếu vi phạm:
(...)
- Vào khu vực xem lại tình huống của trọng tài (RRA)
- Ra ký hiệu yêu cầu xem VAR một cách thái quá

Khi vi phạm hai lỗi cảnh cáo riêng rẽ (thậm chí ở phạm vi gần), sẽ dẫn đến hai thẻ vàng (cảnh cáo), ví dụ nếu cầu thủ vào sân mà chưa được sự cho phép của trọng tài và phạm lỗi tham gia tranh bóng liều lĩnh hoặc ngăn cản một đường tấn công triển vọng và phạm lỗi/dùng tay chơi bóng...

Giải thích:

Đưa các lỗi vào khu vực xem lại tình huống trận đấu (RRA) hoặc sử dụng tín hiệu yêu cầu VAR một cách thái quá vào danh sách các lỗi cảnh cáo.

Làm rõ những hành động trọng tài nên làm khi hai lỗi thẻ vàng rõ ràng và riêng rẽ xảy ra và có thể có sự liên kết với nhau, cụ thể khi một ai đó vào sân thi đấu mà chưa có sự cho phép của trọng tài (khi cần thiết) và sau đó phạm lỗi cảnh cáo. Nguyên tắc này cũng áp dụng đối với lỗi truất quyền thi đấu.

LUẬT 12 - CÁC LỖI VÀ HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

3. Hình thức kỷ luật

Các lỗi truất quyền thi đấu

Văn bản bổ sung:

Một cầu thủ, cầu thủ dự bị hoặc đã thay ra vị phạm một trong các lỗi sau sẽ bị truất quyền thi đấu:

(...)

- Cấn hoặc nhỏ nước bọt (gạch phần: cầu thủ đối phương và bất cứ người nào khác) vào **ai đó**
- Vào phòng vận hành video (VOR)

Giải thích:

Đưa hành vi cấn và vào VOR là các lỗi truất quyền thi đấu.

LUẬT 12 - CÁC LỖI VÀ HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG

4. Bắt đầu lại trận đấu sau khi xảy ra các lỗi và hành vi không đúng

Các lỗi bị truất quyền thi đấu

Văn bản bổ sung:

Nếu, khi bóng đang trong cuộc:

(...)

Nếu lỗi xảy ra ngoài sân thi đấu đối với 1 cầu thủ, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra cầu thủ hoặc quan chức đội của chính đội bóng của đó, trận đấu được bắt đầu lại bằng quả phạt gián tiếp từ đường giới hạn sân thi đấu gần nhất với nơi xảy ra lỗi.

Nếu cầu thủ dùng vật cầm trong tay để tiếp chạm bóng (giày, bọc ống khuỷu...), trận đấu được bắt đầu lại bằng quả phạt trực tiếp (hoặc phạt đền).

Giải thích:

Làm rõ:

- Trận đấu được bắt đầu lại thế nào nếu cầu thủ phạm lỗi ngoài sân thi đấu với một ai đó trong **chính** đội bóng của mình (bao gồm cả quan chức đội)
- Chạm mạnh vào bóng bằng một vật cầm trong tay là một lỗi riêng và không phải lỗi dùng tay chơi bóng; kết quả là, thủ môn có thể bị phạt cho hành vi đó trong chính khu vực phạt đền của mình.

LUẬT 13 -QUẢ ĐÁ PHẠT

1. Các hình thức đá phạt

Văn bản bổ sung:

Đội đối phương của cầu thủ, cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra hoặc cầu thủ bị truất quyền thi đấu, hoặc quan chức đội phạm lỗi sẽ được hưởng các quả phạt trực tiếp hoặc gián tiếp.

Giải thích:

Luật thi đấu cho phép áp dụng quả đá phạt đối với cầu thủ dự bị, cầu thủ đã thay ra và cầu thủ bị truất quyền thi đấu, và quan chức đội bóng với một vài lỗi.

LUẬT 15 - NÉM BIÊN

1. Trình tự:

Văn bản sửa đổi:

Tại thời điểm đưa bóng vào sân, cầu thủ ném biên phải:

- (bỏ cụm: quay mặt) Đứng quay mặt vào sân thi đấu

Giải thích:

Làm rõ việc cầu thủ phải đứng để thực hiện quả ném biên ví dụ: ngồi hoặc quỳ khi thực hiện quả ném biên là không được phép.